

Số: 01/2025/QĐST – DS - BX

Sa Pa, ngày 26 tháng 9 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và 213 của Bộ luật tố Tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 18 tháng 9 năm 2025 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 11/2025/TLST - DS ngày 30 tháng 5 năm 2025.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Anh Bùi Văn Kh, chị Trần Thị L.

Cùng địa chỉ: Số nhà 203, đường H, tổ 6 thị trấn B, huyện B, tỉnh Lào Cai (nay là Số nhà 203, đường H, thôn 6, xã B, tỉnh Lào Cai).

Bị đơn: Anh Nguyễn Anh T, sinh ngày 06/4/1977, địa chỉ: Số nhà 141, đường H, tổ 2, thị trấn B, huyện B, tỉnh Lào Cai (nay là số nhà 141, đường H, thôn 6, xã B, tỉnh Lào Cai).

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Anh Nguyễn Anh T có trách nhiệm thanh toán cho anh Bùi Văn Kh và chị Trần Thị L các khoản nợ sau:

2.1 Khoản vay ngày 03/02/2023 số tiền gốc 50.000.000 (năm mươi triệu) đồng; số tiền lãi là 11.250.000 (mười một triệu hai trăm năm mươi nghìn) đồng. Tổng cả gốc và lãi là 61.250.000 (sáu mươi một triệu hai trăm năm mươi nghìn) đồng.

2.2 Khoản vay ngày 03/02/2023, số tiền gốc 14.000.000 (mười bốn triệu) đồng. Tiền lãi 3.150.000 (ba triệu một trăm năm mươi nghìn) đồng. Tổng cả gốc và lãi là 17.150.000 (mười bảy triệu một trăm năm mươi nghìn) đồng.

2.3. Khoản vay ngày 28/03/2023, số tiền gốc 170.000.000 (một trăm bảy mươi triệu) đồng, số tiền lãi 36.833.000 (ba mươi sáu triệu, tám trăm ba mươi ba

ngàn) đồng. Tổng cả gốc và lãi là 206.833.000 (hai trăm linh sáu triệu, tám trăm ba mươi ba ngàn) đồng.

2.4. Khoản nợ theo biên bản bàn giao và bán máy móc thiết bị ngày 24/6/2023 thanh toán số tiền gốc là 60.000.000 (sáu mươi triệu) đồng.

Tổng số tiền cả gốc và lãi anh Nguyễn Anh T phải thanh toán cho anh Bùi Văn Kh và chị Trần Thị L là 345.233.000 (ba trăm bốn mươi năm triệu, hai trăm ba mươi ba ngàn) đồng.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất qui định tại khoản 1 Điều 357, khoản 1 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

3. Về án phí:

Anh Bùi Văn Kh và chị Trần Thị L không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm, hoàn trả lại cho anh Bùi Văn Kh và chị Trần Thị L số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 10.479.000 (mười triệu bốn trăm bảy mươi chín ngàn) đồng theo Giấy thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 000004633485 ngày 30/5/2025 của Công ty cổ phần thanh toán quốc gia Việt Nam và Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0002944 ngày 02/6/2025 của Chi Cục thi hành án dân sự huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai.

Anh Nguyễn Anh T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 8.630.825 (tám triệu sáu trăm ba mươi ngàn tám trăm hai mươi năm) đồng.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Quyết định này được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lào Cai;
- VKSND Khu vực 7 – Lào Cai (2);
- THADS khu vực 7 – Lào Cai;
- Đương sự (3);
- Lưu HS, TQĐ, VP.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Hoàng Duy Chiến